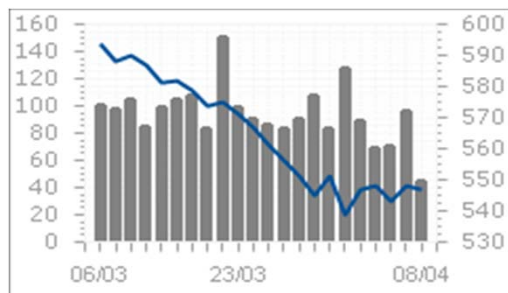


HOSE 08/04/2015

VNINDEX 547.72 -0.39 -0.07%

KLGD 80,149,309 CP
GTGD 1,340.99 Tỷ
GTR NDTNN - 61.06 Tỷ

CP Tăng giá 97 CP
CP Giảm giá 107 CP
CP Đứng giá 100 CP



Tâm điểm

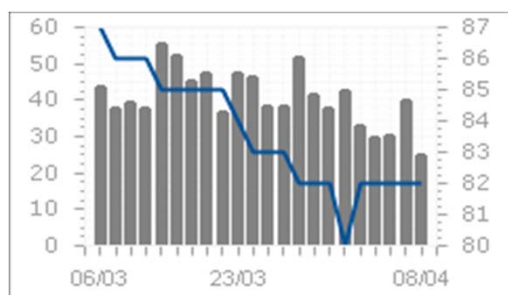
- ▶ Áp lực chốt lời khiến các chỉ số thoái lui
- ▶ Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 70 tỷ đồng giá trị trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

HNX 08/4/2015

HNXINDEX 81.96 -0.36 -0.44%

KLGD 36,528,678 CP
GTGD 456.80 Tỷ
GTR NDTNN - 8.00 Tỷ

CP Tăng giá 86 CP
CP Giảm giá 105 CP
CP Đứng giá 188 CP



Thị trường / Ngành

Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,020,778	12.2	2.5	19.7%	9.9%
HNX	137,702	10.6	1.7	11.3%	4.4%
Toàn bộ thị trường	1,158,480	12.2	2.5	19.5%	9.5%

Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	7,223	8.3	0.9	10.1%	6.0%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	30,619	7.6	1.5	18.2%	9.5%
Thép và sản phẩm thép	32,135	8.3	1.5	22.7%	10.2%
Khai khoáng	12,276	104.3	6.4	-4.9%	-4.2%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	27,471	10.8	1.5	15.7%	8.3%
Xây dựng	35,049	13.7	1.1	9.3%	3.2%
Máy công nghiệp	8,233	6.8	1.1	18.1%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,434	7.9	1.5	19.3%	14.1%
Lốp xe	8,441	11.1	2.7	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	24,725	14.8	2.5	22.2%	8.4%
Thực phẩm	186,900	20.4	4.4	22.7%	16.1%
Dược phẩm	15,327	11.9	2.6	21.5%	13.9%
Phần mềm	17,117	10.4	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	29,926	6.6	1.4	23.3%	10.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	123,883	8.4	3.2	39.6%	26.2%
Bảo hiểm nhân thọ	23,136	18.2	1.9	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	24,017	8.6	1.2	12.1%	8.5%
Ngân hàng	288,621	13.3	1.5	11.0%	0.9%
Bất động sản	155,259	15.9	2.2	14.9%	4.0%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	26,297	5.7	1.2	22.3%	9.4%

VN30 & HNX30 INDEX

VN30 575.94 -1.75 -0.30%
HNX30 154.11 -0.99 -0.64%

Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

Vui lòng tham khảo điều khoản sử dụng ở trang cuối

VietinBankSc © 2013

VietinBankSc

306 Ba Trieu
Hai Ba Trung
Hanoi
Vietnam

Tel: (844) 3974 7952

Fax: (844) 3974 1760

www.vietinbanksc.com.vn

Nhận định VietinbankSc

Nhận định:

Khối ngoại tiếp tục bán ròng do lực bán đến từ các quỹ ETF ngoại do các quỹ này đang ở trạng thái discount, khả năng sẽ tiếp tục bán trong các phiên tới, điều này sẽ cản trở đà phục hồi trong thời gian tới. Nhà đầu tư ưa mạo hiểm có thể xem xét mua vào cổ phiếu cơ bản tốt khi thị trường giảm điểm về vùng 535- 540. Tuy nhiên nếu ngưỡng này bị xuyên thủng với khối lượng bán lớn thì khả năng thị trường sẽ tiếp tục giảm về vùng đáy 508-513. Để an toàn hơn có thể chờ giá vượt qua vùng 550-552 với khối lượng lớn. Tuy nhiên nếu Vn-Index không thể vượt qua 550 -552 với sự đồng thuận của khối lượng thì NĐT nên giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

▶ **Tin doanh nghiệp**

Tin doanh nghiệp

VNH: Lỗ thêm 3.8 tỷ đồng sau kiểm toán

CTCP Thủy hải sản Việt Nhật (HOSE: VNH) đã có giải trình kết quả kinh doanh năm 2014 đã kiểm toán bị lỗ và biện pháp khắc phục. Theo phần giải trình từ phía công ty, do doanh thu trong năm 2014 của VNH giảm mạnh chỉ còn 17.7 tỷ đồng trong khi các khoản chi phí vẫn phát sinh làm cho lợi nhuận giảm 3.9 tỷ đồng. Cuối tháng 09/2014, VNH thực hiện trích lập xử lý hàng kém phẩm chất và mất phẩm chất làm cho lợi nhuận giảm 35.8 tỷ đồng. Đồng thời, việc phát sinh thêm các chi phí cũng làm lợi nhuận giảm 3.8 tỷ đồng. Theo đó, sau kiểm toán, VNH tăng mức lỗ từ 39.7 tỷ đồng lên 43.5 tỷ đồng. Trong khi cùng kỳ 2013, VNH vẫn đạt kết quả lãi ròng gần 6 tỷ đồng.

Kỳ vọng tiêu thụ tăng 30%, kế hoạch lãi lại giảm tới 35%

Tại ĐHĐCĐ thường niên sáng 08/04, HĐQT CTCP Bóng đèn Điện Quang (HOSE: DQC) đưa ra kế hoạch kinh doanh năm 2015 thấp so với thực hiện năm trước. Giải thích cho điều này, ông Hồ Quỳnh Hưng – Chủ tịch HĐQT lý giải kế hoạch được lập ra dựa trên tính thận trọng và các yếu tố có thể kiểm soát được. Năm 2015, DQC đặt mục tiêu thực hiện 1,260 tỷ đồng, tăng trưởng 3% và lợi nhuận trước thuế hợp nhất 200 tỷ đồng, giảm 35% so với thực hiện năm trước; cổ tức 20%. Với mức lãi ròng 237 tỷ đồng năm 2014, DQC dự chi 83.5 tỷ để trả cổ tức gồm 20% cổ phiếu đã thực hiện và 15% sẽ thực hiện sau Đại hội (10% cổ phiếu và 5% tiền mặt). Đối với công nợ Cuba, công ty đã thu được tổng cộng 12 triệu USD tương đương 205.6 tỷ đồng, số còn lại khoảng 420 tỷ đồng sẽ được thanh toán trả dần trong 2 năm tới.

SouthernBank: Nợ xấu 2014 chiếm 5.89%

Tính đến cuối năm 2014, tỷ lệ nợ xấu của Ngân hàng TMCP Phương Nam – SouthernBank (PNB) chiếm 5.89% tổng dư nợ, lãi trước thuế 17.12 tỷ đồng. Ngân hàng đặt kế hoạch 2015 với lợi nhuận trước thuế 105 tỷ đồng. SouthernBank đang chờ văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước về đề án sáp nhập vào Sacombank. Ngoài ra, theo danh mục tài liệu trình cổ đông, Southernbank dự kiến niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (HOSE).

Diễn biến vĩ mô trong nước

Bội chi NSNN 37,3 nghìn tỷ đồng trong quý 1/2015

Cụ thể, Bộ Tài chính cho biết, mặc dù thu đối với dầu thô trong quý 1/2015 giảm mạnh tới 35,9% so với cùng kỳ 2014 (khi Giá dầu thanh toán bình quân quý I đạt khoảng 58 USD/thùng, giảm 42 USD/thùng so giá tính dự toán) nhưng thu NSNN thực hiện tháng 3 ước đạt 70,3 nghìn tỷ đồng; lũy kế thu quý I đạt 226 nghìn tỷ đồng, bằng 24,8% dự toán, tăng 10,3% so cùng kỳ năm 2014. Về chi NSNN, Bộ Tài chính cho biết, tổng chi NSNN tháng 3 ước 87,7 nghìn tỷ đồng; lũy kế chi quý I ước đạt 263,3 nghìn tỷ đồng, bằng 23% dự toán, tăng 12,3% so cùng kỳ năm 2014. Như vậy, trong tháng 3 bội chi NSNN ước khoảng 17,4 nghìn tỷ đồng; lũy kế quý 1/2015 bội chi NSNN khoảng 37,3 nghìn tỷ đồng.

Diễn biến vĩ mô thế giới

PMI toàn cầu tăng tốc nhanh nhất 6 tháng bất chấp giá cả leo thang

Hoạt động kinh doanh toàn cầu tăng tốc nhanh nhất trong 6 tháng vào tháng 3 vừa qua, khiến các doanh nghiệp gia tăng biên chế với tốc độ mạnh nhất kể từ giữa năm ngoái, kết quả một cuộc khảo sát được công bố hôm thứ Ba (07/04) cho thấy. Theo đó, chỉ số Global All-Industry Output Index được JPMorgan và Markit xây dựng đã nhảy vọt lên mức 54.8 trong tháng 3 từ mức 53.9 trong tháng 2. Được biết, chỉ số này liên tục duy trì trên mốc 50, ngưỡng phân chia giữa tình trạng tăng trưởng và suy giảm, kể từ tháng 10/2012 đến nay. Chỉ số PMI tổng hợp cho thấy tăng trưởng GDP toàn cầu đã tăng tốc trong quý mở đầu năm 2015", nhận định của ông David Hensley, một giám đốc tại JPMorgan.

HOSE 08/04/2015 VNINDEX 547.72 -0.39 -0.07% 80,149,309 CP 1,340.99 bil VND

Vượt ngưỡng kháng cự 550-552 thất bại, Vn-Index thoái lui

-VN-INDEX đạt 547.72 điểm, giảm 0.39 điểm tương ứng giảm 0.07%. Cây nến đỏ thân nhỏ hình thành với mức giá cao nhất vượt lên vùng kháng cự, nhưng lực cầu yếu khiến chỉ số thoái lui.

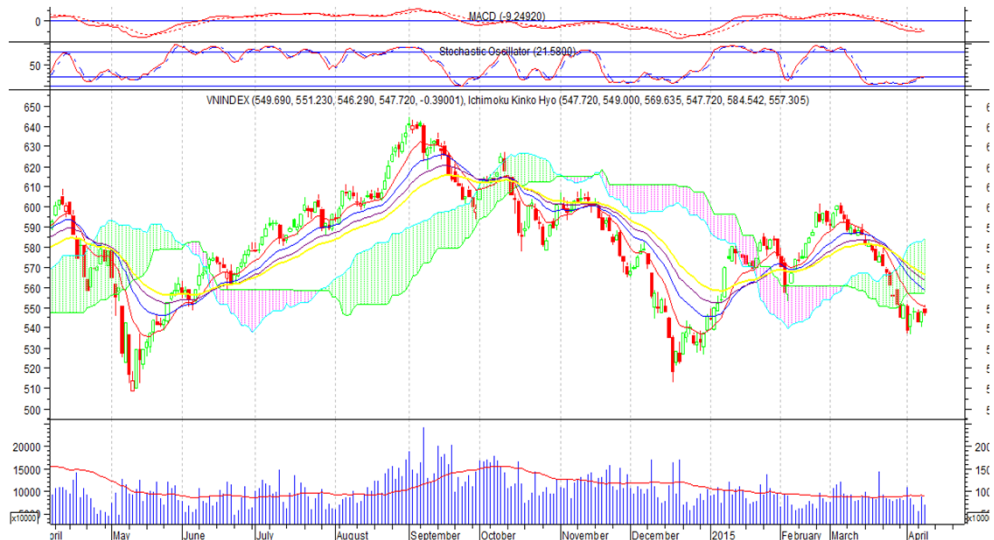
- Đường Stochastic Oscillatíc đi ngang sau khi vượt nhẹ qua vùng quá bán.

- MACD vẫn tiếp tục đi ngang và nằm dưới đường zero cho thấy thị trường vẫn chưa thoát khỏi xu hướng giảm trung hạn.

- Thị trường vẫn đang ở trạng thái sideway với các vùng Hỗ trợ/Kháng cự:

+ Vùng hỗ trợ ngắn hạn: 540

+ Vùng kháng cự 550-552



HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.2 (-1.9%)	7,378,670
HAI	0.3 (2.7%)	6,656,390
CII	0.7 (3.6%)	4,421,910
CTG	0 (0.0%)	3,135,460
JVC	0.8 (3.8%)	2,277,590

HOSE Top 5 theo % tăng

HRC	3.2 (6.9%)	1,470
SC5	1.5 (6.8%)	4,330
PNC	0.8 (6.7%)	6,000
EMC	0.4 (6.6%)	40
SII	1.4 (6.5%)	18,460

HOSE Top 5 theo % giảm

AVF	-0.1 (-8.3%)	112,050
VNI	-0.3 (-7.0%)	4,170
LCM	-0.2 (-6.9%)	252,430
VNL	-1.8 (-6.9%)	280
HAS	-0.4 (-6.8%)	980

HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

HHS	16.5 tỷ	926,280
NLG	13.8 tỷ	743,960
BID	8.4 tỷ	455,400
CTG	7.5 tỷ	430,000
HPG	4.9 tỷ	110,200

HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

PVD	-30.8 tỷ	- 668,090
VIC	-12.7 tỷ	- 274,220
GAS	-10.1 tỷ	- 161,210
STB	-10.0 tỷ	- 534,680
DPM	-9.2 tỷ	- 321,700

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-2,179,810	- 61.06

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Mức độ giảm lan đều ở các nhóm cổ phiếu, Small Cap có mức giảm lớn nhất giảm 0.41 %, Mid Cap giảm ít nhất giảm 0.01%, Large Cap giảm 0.2%...
- ▶ Ngành vật liệu xây dựng có mức tăng tốt nhất tăng 0.6%, xây dựng tăng 0.19%, các ngành như ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, thép đều giảm điểm.
- ▶ VS-Arms HOSE tăng từ mức 0.08 lên 0.74 cho thấy bên mua vẫn chiếm ưu thế so với bên bán, tuy nhiên mức độ giảm nhiều so với phiên hôm trước.
- ▶ Thanh khoản lại tiếp tục sụt giảm dưới mức bình quân 30P, lực cầu giá cao khá thấp và áp lực cung còn khá lớn khiến nhà đầu tư còn khá thận trọng
- ▶ Khối ngoại lại tiếp tục bán ròng như dự đoán với hơn 61 tỷ đồng giá trị. Bán ròng mạnh PVD, VIC, GAS, STB, DPM...Mua ròng nhiều HHS, NLG, BID, CTG, HPG...

HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,894.4	62.5	118,399.88	8.4	3.3	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	106.0	106,012.57	17.5	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	35.5	94,608.22	20.8	2.2	10.7%	0.9%
VIC	1,454.6	46.0	66,909.53	20.2	3.3	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	17.3	64,414.90	11.3	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	74.5	54,817.71	50.7	3.7	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	18.5	52,007.25	10.5	1.6	15.2%	0.8%
BVH	680.5	33.5	22,795.79	18.2	1.9	10.4%	2.5%
HPG	488.6	44.2	21,598.03	6.8	1.8	29.5%	13.9%
STB	1,142.5	18.5	21,136.46	9.6	1.2	12.6%	1.3%

HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
MBB	1,159.4	13.6	15,767.76	6.4	1.0	18.3	MUA
CTG	3,723.4	17.3	64,414.90	11.3	1.2	17.3	GIU
HAG	789.9	20.2	15,955.97	10.8	1.1	29.5	MUA
FPT	343.9	48.9	16,816.43	10.3	2.1	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	35.5	94,608.22	20.8	2.2	19.4	BAN
GAS	1,894.4	62.5	118,399.88	8.4	3.3	NA	TH.DOI

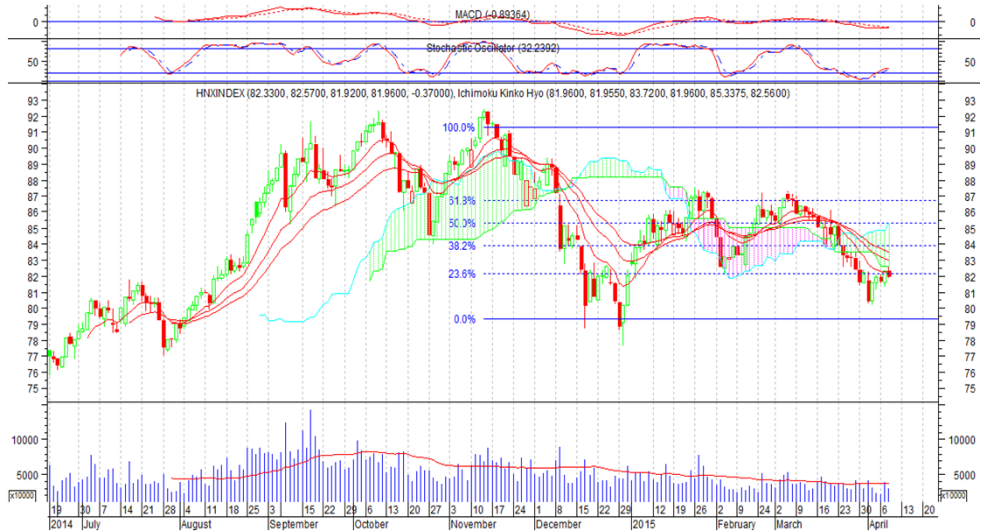
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
HOSE Top 25		Mua ròng NDTNN									
1	HHS	48,466,008	0.05%	926,280	16.47	-	-	-	-	-	-
2	NLG	5,643,287	0.45%	243,960	4.50	-	-	500,000	9.30	-	-
3	BID	810,223,746	0.01%	455,400	8.37	-	-	-	-	-	-
4	CTG	28,907,034	0.29%	430,000	7.46	-	-	-	-	-	-
5	HPG	37,719,252	0.41%	212,540	9.42	102,340	4.53	500,000	22.18	500,000	22.18
6	VHC	21,317,708	0.26%	108,330	4.23	-	-	-	-	-	-
7	HSG	7,911,153	0.41%	102,740	3.62	-	-	-	-	-	-
8	HT1	130,441,867	0.08%	285,700	6.03	123,920	2.62	-	-	-	-
9	VSH	47,090,080	26.17%	120,000	1.63	3,850	0.05	-	-	-	-
10	FPT	29,065	48.99%	-	-	-	-	29,060	1.51	-	-
11	SVC	7,784,430	17.86%	62,370	1.37	-	-	-	-	-	-
12	DQC	9,417,998	16.32%	22,590	1.25	-	-	150,000	8.25	150,000	8.25
13	HVG	32,826,905	15.62%	53,000	1.10	13,300	0.28	-	-	-	-
14	CTD	10,001	48.98%	10,000	0.77	-	-	-	-	-	-
15	EIB	54,482,744	25.59%	109,740	1.39	64,950	0.82	-	-	-	-
16	VNE	23,830,778	11.60%	37,980	0.54	-	-	-	-	-	-
17	LIX	6,094,768	20.78%	14,000	0.51	-	-	-	-	-	-
18	C21	5,926,947	18.35%	17,070	0.36	-	-	-	-	-	-
19	IMP	996,082	45.56%	5,000	0.23	-	-	-	-	-	-
20	SJS	38,690,198	10.31%	10,000	0.23	-	-	-	-	-	-
21	SHI	17,809,957	0.49%	25,000	0.21	-	-	-	-	-	-
22	TLG	7,772,429	19.99%	6,160	0.37	2,730	0.17	-	-	-	-
23	TMS	1,837,144	41.04%	4,000	0.20	-	-	-	-	-	-
24	CLG	8,572,340	8.47%	23,800	0.19	-	-	-	-	-	-
25	DHC	5,292,055	15.27%	7,990	0.17	10	0.00	-	-	-	-

HOSE Top 25		Bán ròng NDTNN									
1	PVD	38,192,995	36.40%	67,300	3.12	660,380	30.50	-	-	75,010	3.44
2	VIC	191,519,685	15.83%	239,980	11.07	514,200	23.73	400,000	18.44	400,000	18.44
3	GAS	886,030,310	2.24%	162,340	10.15	323,550	20.24	-	-	-	-
4	STB	303,399,275	5.58%	28,990	0.54	563,670	10.49	-	-	-	-
5	DPM	93,826,305	24.31%	16,500	0.48	338,200	9.72	-	-	-	-
6	MSN	102,315,964	34.22%	58,000	4.25	162,720	11.95	-	-	-	-
7	HAG	131,939,812	25.88%	-	-	379,060	7.63	-	-	-	-
8	BVH	168,567,722	24.23%	10,000	0.34	211,050	7.10	-	-	-	-
9	CII	7,412,995	38.88%	7,300	0.14	335,000	6.48	-	-	-	-
10	KBC	97,341,534	28.54%	100,000	1.61	461,110	7.44	-	-	-	-
11	ITA	300,825,551	13.12%	-	-	689,950	4.65	-	-	-	-
12	FLC	143,689,282	10.67%	28,330	0.30	418,100	4.41	-	-	-	-
13	PVT	89,065,160	14.19%	-	-	252,450	3.17	-	-	-	-
14	SSI	49,397,031	35.13%	24,000	0.48	156,600	3.16	-	-	-	-
15	VCB	245,493,778	20.79%	765,190	27.15	814,680	28.91	-	-	-	-
16	VNM	1,208	49.00%	1,200	0.13	16,200	1.72	-	-	-	-
17	OGC	123,972,494	7.68%	70	0.00	338,310	1.56	-	-	-	-
18	IJC	99,474,275	12.72%	19,990	0.22	162,360	1.78	-	-	-	-
19	KDC	51,843,882	28.80%	118,120	5.20	147,400	6.50	-	-	-	-
20	TTF	43,637,052	5.39%	-	-	101,650	1.09	-	-	-	-
21	NBB	5,848,168	38.97%	3,560	0.08	52,050	1.14	-	-	-	-
22	ITC	14,831,752	27.53%	-	-	100,000	0.76	-	-	-	-
23	PPC	104,189,088	17.06%	168,070	3.96	199,770	4.70	-	-	-	-
24	DRC	8,879,605	38.31%	28,550	1.71	33,730	2.02	-	-	-	-
25	TCL	6,195,244	19.42%	-	-	10,000	0.31	-	-	-	-

HNX 08/04/2015 HNX-Index 81.96 -0.36 -0.44% 36,528,678 CP 456.80 bil. VND

Khối lượng suy giảm, chỉ số tiếp tục giảm co

-HNX-INDEX đạt 82.33 điểm, giảm 0.36 điểm tương ứng giảm 0.44%. Cây nến đỏ thân nhỏ không thể vượt qua được ngưỡng kháng cự Fibonacci 23.6 khiến chỉ số quay trở lại giảm điểm
 - Đường Stochastic Oscillator tiếp tục tăng từ 25 lên 32
 - MACD tăng nhẹ nhưng vẫn nằm dưới đường zero cho thấy vẫn có khả năng xảy ra giảm điểm trung hạn.
 - Vùng hỗ trợ ngắn hạn: 80
 - Vùng kháng cự 84



HNX Top 5 theo KLGD

FIT	-0.4 (-2.4%)	4,042,800
KLF	-0.2 (-2.2%)	2,737,470
PXA	0.3 (7.7%)	2,206,800
GEO	0.2 (1.6%)	1,761,810
SHB	-0.1 (-1.2%)	1,214,410

HNX Top 5 theo % tăng

SDC	1.5 (10.0%)	1,000
SIC	1.3 (9.8%)	19,400
SDU	1 (9.6%)	100
HAT	5.2 (9.6%)	500
NST	1.1 (9.5%)	200

HNX Top 5 theo % giảm

HKB	-4.5 (-30.0%)	70,100
LIG	-1.2 (-10.0%)	2,700
TXM	-1 (-10.0%)	9,700
TV3	-3 (-9.8%)	7,710
PRC	-1.2 (-9.6%)	500

HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

BCC	3,7 tỷ	200,000
SD6	0,8 tỷ	54,100
TNG	0,6 tỷ	25,000
PVC	0,3 tỷ	15,000
NAG	0,3 tỷ	41,300

HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-6,7 tỷ	289,775
VCG	-3,3 tỷ	261,833
SHB	-3,1 tỷ	369,500
LAS	-1,6 tỷ	51,000
MNC	-0,1 tỷ	10,500

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-578,408	- 8.00

Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Thị trường sớm điều chỉnh trở lại sau 1 phiên tăng điểm. Giao dịch ảm đạm, cung không nhiều song cầu lại yếu dần vào cuối phiên.
- ▶ Các cổ phiếu chủ chốt chỉ có SCR tăng 100 đồng, VND giữ tham chiếu, còn lại đều giảm giá như BVS giảm 200, ACB, KLS, PVS, PVX, SHB, VCG giảm 100đ...
- ▶ Thanh khoản lại tiếp tục sụt giảm dưới mức bình quân 30P, FIT dẫn đầu về thanh khoản với 4 triệu CP giao dịch, tiếp đến KLF, PXA, CEO, SHB...
- ▶ VS-Arms HNX tăng từ mức 0.04 lên 1.15 cho thấy tổng các mã tăng giá ngang với tổng các mã giảm giá, bên mua và bán đang cân bằng nhau.
- ▶ Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 8 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng nhiều nhất PVS, VCG, SHB, LAS, MNC... Mua ròng BCC, SD6, TNG, PVC, NAG...

HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.6	14,878.15	15.8	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	23.0	10,274.11	5.7	1.1	20.6%	7.2%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	69.6	8.6	-10.7%	-8.5%
SHB	886.1	8.4	7,443.10	9.5	0.7	7.6%	0.5%
VCG	441.7	12.7	5,609.73	18.5	1.0	5.3%	1.3%
OCH	200.0	24.6	4,920.00	182.4	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	17.6	3,962.78	14.2	0.6	4.5%	1.8%
VNR	131.1	23.9	3,132.71	9.4	1.2	13.2%	6.3%
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.7	1.9	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.3	2,513.97	5.7	1.7	30.3%	16.2%

HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	12.7	5,609.73	18.5	1.0	NA	TH.DOI
CMI	10.0	14.9	149.00	5.4	1.2	NA	TH.DOI
PVS	446.7	23.0	10,274.11	5.7	1.1	NA	TH.DOI
CEO	68.6	12.9	885.25	5.7	1.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.4	1,388.88	43.4	0.6	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.4	7,443.10	9.5	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang** **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
quangnh@vietinbanksc.com.vn

- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng** **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**
dangdth@vietinbanksc.com.vn
- Tư vấn đầu tư

- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương** thuphuong@vietinbanksc.com.vn
- Tổng hợp thông tin vĩ mô
- Phân tích kỹ thuật
- Nhận định, bình luận thị trường

- ▶ **Nguyễn Thu Hằng** hangntt@vietinbanksc.com.vn
- Ngân hàng
- Dược phẩm
- Phân bón
- Nước giải khát

- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt** nguyetva@vietinbanksc.com.vn
- Cao su
- Thủy sản
- Dệt may
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.